



LI VẤN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
H UẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NGUYỄN HÙNG MẠNH

TẾT THÁNG BẢY CỦA NGƯỜI LA CHÍ Ở LÀO CAI



NGUYỄN
C LIỆU



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NGUYỄN HÙNG MẠNH

**TẾT THÁNG BẢY
CỦA NGƯỜI LA CHÍ Ở LÀO CAI**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thùy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO

TRƯỜNG BAN

Nhà văn Tùng Diên

Phó Chủ tịch Thường trực

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

CHƯƠNG I

KHÁI QUÁT VỀ NGƯỜI LA CHÍ Ở LÀO CAI

1. NGUỒN GỐC, TÊN GỌI, ĐỊA BÀN CƯ TRÚ

Người La Chí còn có các tên gọi khác, như: Thổ Đen, Cù Tê, Xá Mán Chí... nhưng tên gọi La Chí phổ biến nhất và trở thành tộc danh chính thức. Người La Chí tự gọi mình là *Cù Tê* (Tiếng La Chí. *Cù* có nghĩa là “người” và *Tê* có nghĩa là “mình” để phân biệt với các tộc người khác không phải “người mình”). Tuy vậy, tùy vào mỗi địa phương, như ở Hà Giang, người La Chí tự gọi mình bằng những tên gọi: Ý Pí (người La Chí ở Bản Phùng), Ý Poong (người La Chí ở Bản Páng), Ý Mía (người La Chí ở Bản Máy), Ý To (người La Chí ở Bản Díu)... trong đó Ý có nghĩa gốc là “đất cũ” còn *Pí, Poong, Mía, To...* là tên vùng đất đồng bào sinh sống.

Theo những người cao tuổi ở xã Nậm Khánh, huyện Bắc Hà, nguồn gốc của họ ở Mã Quan, Trung Quốc và đã

di cư vào địa phận Hà Giang nước ta từ rất sớm. Hà Giang chính là nơi đầu tiên người La Chí đặt chân tới trước khi di cư đến Lào Cai. Chủ yếu qua hai con đường chính: một nhóm theo đường qua các xã Sừ Mừn, Cốc Pài sang khu vực xã Nậm Khánh, huyện Bắc Hà với tổng cộng hơn 50 người gồm 7 gia đình là: Vàng A Vả, Vàng A Nú, Lý Chín Từ, Lý Chín Quỳ, Lý Chín Mìn, Vương Chính Minh và Vàng A Nó, sống cộng cư cùng người Dao; một nhóm khác tiếp tục băng qua dãy núi Con Voi vào địa phận xã Nàn Sán, huyện Si Ma Cai, sống cộng cư cùng người Tày, Nùng.

Người La Chí khi đến Hà Giang tập chung chủ yếu ở vùng Hoàng Su Phì (thôn Thống Nhất, xã Bản Phùng) và Xín Mần (thôn Thắng Lợi, xã Nàn Xìn). Nơi đây địa hình, khí hậu rất khó khăn cho việc canh tác ruộng, nương do thiếu đất và nước. Khi xảy ra chiến tranh, nhiều dòng họ không có đất canh tác nên đã cùng nhau vượt núi tìm đến Lào Cai. Nhận thấy vùng Bắc Hà - nơi tiếp giáp với hai vùng Hoàng Su Phì và Xín Mần - có trữ lượng đất đai dồi dào, màu mỡ, khí hậu thuận lợi, thêm nữa dân cư thưa thớt, rừng có nhiều sản vật quý... nên họ đã chọn nơi đây để định cư. Từ những triền núi màu mỡ, người La Chí đã dẫn nước về, khai phá đất làm nên những thửa ruộng bậc thang tuyệt đẹp, chăn nuôi gia súc và dần ổn định cuộc sống lâu dài.